

NGHỊ LUẬN VỀ MỘT VẤN ĐỀ TƯ TƯỞNG ĐẠO LÍ

I) Tìm hiểu bài:

1. Đề bài nghị luận về một vấn đề tư tưởng đạo lý:

Vd: Văn bản "Tri thức là sức mạnh"/sgk 34

* **Vấn đề nghị luận** : Giá trị của tri thức khoa học và vai trò của người trí thức

* **Bố cục** : 3 phần

a) Mở bài (nêu vấn đề) : Vấn đề tri thức là sức mạnh

b) Thân bài (giải quyết vấn đề)

* Luận điểm 1: Tri thức là sức mạnh

. lí lẽ: người có tri thức thâm hậu

. dẫn chứng: Xten- mét- xơ

* Luận điểm 2: Tri thức cũng là sức mạnh của cách mạng

. lí lẽ: các nhà tri thức đã đem tri thức của mình để vận dụng tạo xây dựng, y tế, giáo dục..

. dẫn chứng:

- Bác Hồ

- Trần Đại Nghĩa

- Tôn Thất Tùng

c) Kết bài

- Khẳng định lại giá trị của tri thức

- Phê phán

- Hướng hành động

2. Thế nào là bài văn nghị luận về một vấn đề tư tưởng, đạo lí?

- Nghị luận về một vấn đề tư tưởng, đạo lí là bàn về một vấn đề thực về lĩnh vực tư tưởng đạo đức lối sống.. của con người

3. Yêu cầu :

- Nội dung: Bài nghị luận phải làm sáng tỏ các vấn đề tư tưởng đạo lí bằng cách giải thích, chứng minh, so sánh, đối chiếu, phân tích.. để chỉ ra chỗ đúng(hay sai) của một tư tưởng nào đó nhằm khẳng định tư tưởng của người viết

- Hình thức : Bài viết phải có bố cục 3 phần, có luận điểm đúng đắn, sáng tỏ, lời văn chính xác, sinh động .

II) Ghi nhớ: (SGK/ 36)

III) Luyện tập:

LIÊN KẾT CÂU VÀ LIÊN KẾT ĐOẠN VĂN

I) Tìm hiểu bài:

Vd: (1) mùa xuân đến, cây cối đâm chồi nảy lộc. Trăm hoa đua nhau khoe sắc.

(2) Trẻ con tung tăng khoe áo mới. (4) Nhà nhà vui vẻ đón xuân.

1. Khái niệm liên kết câu:

a) Liên kết nội dung :

Vd: mùa xuân: cây cối đâm chồi nảy lộc- trăm hoa khoe sắc ,trẻ con khoe áo mới ,nhà nhà vui vẻ đón xuân .

->

+ các câu trong đoạn văn đều hướng về chủ đề về mùa xuân (liên kết chủ đề) . +

+ Các câu trong đoạn được sắp xếp theo một trình tự hợp lí cùng làm nổi bật chủ đề của đoạn văn (liên kết logic).

=> Các câu trong đoạn hoặc đoạn trong một văn bản phải được liên kết chặt chẽ với nhau về nội dung và hình thức

b) + Liên kết hình thức :Các phép liên kết

*** Phép nối : sử dụng ở câu đứng sau các từ ngữ biểu thị quan hệ với câu văn (đoạn văn) trước .**

(dùng các quan hệ từ để nối các câu lại với nhau tạo nên sự liên kết câu chứa nó với câu trước đó)

____Vd: Nam học giỏi môn toán. **Còn** Bình học giỏi môn hóa.

-> phép nối : “ còn “ nối (câu 2) _ câu 1

*** Phép lặp**: lặp lại ở câu văn (đoạn văn)đứng sau từ ngữ đã có của câu (đoạn văn) trước .

vd: **Tre anh hùng** lao động. **Tre anh hùng** chiến đấu

-> phép lặp: tre, anh hùng (câu 2)_ Tre, anh hùng (câu1)

*** Phép thế**: sử dụng ở câu (đoạn) văn đứng sau các từ ngữ có tác dụng thay thế cho từ ngữ đứng ở câu (đoạn) văn trước .

vd: Con gà trống choai là của chú tôi. Tiếng **nó** đồng dục nhất xóm

-> phép thế: nó (câu 2)_ con gà trống choai (câu 1)

***Phép liên tưởng:** sử dụng từ cùng trường liên tưởng với những từ ngữ đã có ở câu văn (đoạn văn) trước

vd : sgk /49

(1) Trường học là nơi trao dồi kiến thức, bồi đắp tâm hồn cho học sinh. (2) Nơi đó, thầy cô là người trực tiếp giảng dạy, hướng dẫn

-> phép liên tưởng : thầy cô(câu 2)_ trường học, học sinh (câu 1)

*** Phép đồng nghĩa - trái nghĩa:** sử dụng ở câu văn (đoạn văn) đứng sau có những từ đồng nghĩa hoặc trái nghĩa với những từ đã có ở câu văn (đoạn văn) trước đó .

vd: Những người yếu đuối thường hay hiền lành. Muốn ác phải là kẻ mạnh

-> phép trái nghĩa: ác(câu 2)_ hiền lành(câu 1)

mạnh (câu 2)_yếu đuối(câu 1)

=>Một số phép liên kết thường được sử dụng : phép lặp ,phép nối, phép thế ,phép đồng nghĩa ,trái nghĩa hoặc cùng trường liên tưởng .

II. Ghi nhớ: sgk/43

III. Luyện tập:

CÁCH LÀM BÀI NGHỊ LUẬN VỀ MỘT VẤN ĐỀ TƯ TƯỞNG, ĐẠO LÝ

I. TÌM HIỂU BÀI:

1. Đề bài nghị luận về một vấn đề tư tưởng đạo lý:

Ví dụ : SGK / 51,52

- **Giống nhau:** các đề đều thuộc kiểu văn nghị luận về một vấn đề tư tưởng đạo lý.
- **Khác nhau:** Có dạng có mệnh lệnh (đề 1,3,10) hoặc không có mệnh lệnh (đề 2,4,5,6,7,8,9).

2. Cách làm bài nghị luận về một vấn đề tư tưởng đạo lý:

Đề: Suy nghĩ về đạo lý “ Uống nước nhớ nguồn”.

2.1. Tìm hiểu đề và tìm ý:

a. Tìm hiểu đề:

- **Kiểu bài:** Nghị luận về một vấn đề tư tưởng đạo lý.
- **Yêu cầu nội dung:** Nêu suy nghĩ về đạo lý trong câu tục ngữ “ Uống nước nhớ nguồn”.
- **Phạm vi dẫn chứng:** Hiểu biết về câu tục ngữ Việt Nam và vận dụng các tri thức về đời sống.

b. Tìm ý:

- **Ý 1:** Câu tục ngữ trên có ý nghĩa gì? (Uống nước? Nhớ nguồn? Nghĩa cả câu? Rút ra đạo lý gì?).
- **Ý 2:** Bàn luận(đánh giá tính đúng đắn,vai trò ý nghĩa quan trọng,to lớn của tư tưởng đạo lý bằng cách đưa ra lý lẽ và dẫn chứng)
- **Ý 3 :** Phản đề, liên hệ mở rộng (bổ sung những điều còn thiếu,so sánh...)
- **Ý 4:**Rút ra bài học, giải pháp cho bản thân.

2.2. Lập dàn ý:

a. Mở bài: Giới thiệu câu tục ngữ và nêu tư tưởng chung của nó.

b. Thân bài:

- Giải thích nội dung câu tục ngữ.
- Bình luận,đánh giá và chứng minh tính đúng đắn của câu tục ngữ.

c. Kết bài:

- Khẳng định một truyền thống tốt đẹp của dân tộc.
- Nêu ý nghĩa của câu tục ngữ đối với ngày nay.

2.3. Viết bài:

a. **Mở bài:** Có nhiều cách tùy theo cách nhìn nhận vấn đề của người viết.
(Tham khảo SGK/53)

b. **Thân bài:**

- **Ý 1: giải thích ý nghĩa câu tục ngữ**

+ **Uống nước:** Hưởng thụ thành quả, sản phẩm vật chất và tinh thần.

+ **Nguồn:** Nguồn gốc, cội nguồn của tất cả thành quả mà con người được hưởng .

+ **Nhớ nguồn:** là sự tri ân, biết ơn những người đã làm ra thành quả.

+ **Nghĩa cả câu:** Khi hưởng thụ thành quả phải nhớ ơn những người làm ra nó.

+ **Rút ra đạo lý:** Lòng biết ơn những người làm ra thành quả.

- **Ý 2: Bàn luận, đánh giá câu tục ngữ**

Lời dạy trên rất đúng đắn vì:

+ Thành quả không tự nhiên mà có nên người hưởng thụ phải hiểu biết ,tri ân,gìn giữ, phát huy chúng.

+ Đó là truyền thống tốt đẹp của nhân dân ta từ xưa đến nay với biểu hiện phong phú(đưa dẫn chứng chứng minh : trong gia đình, nhà trường ,xã hội.)

- **Ý 3: Mở rộng, phê phán**

+ Nhớ nguồn không chỉ giữ gìn,bảo vệ thành quả của lớp người đi trước mà còn phải.....cho đời sau hưởng.

+ Phê phán những người sống trái với đạo lý.....

- **Ý 4: Rút ra bài học, giải pháp cho bản thân .**

+ **Nhận thức:** Hiểu hơn về đạo lý sống tốt đẹp của dân tộc, thấy được trách nhiệm của thế hệ trẻ ngày nay...

+ **Hành động:** Rèn luyện để có những phẩm chất tốt đẹp. Không quên ơn cha mẹ, thầy cô.....

c. **Kết bài:** Khẳng định một truyền thống tốt đẹp của dân tộc và nêu ý nghĩa của câu tục ngữ đối với ngày nay. . (Tham khảo SGK/54)

2.4.Đọc lại bài viết và sửa chữa

II. Ghi nhớ: SGK/54

III. Luyện tập: